

Bản án số: 16/2018/HS - PT

Ngày: 09- 01- 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Năng Thành

Các Thẩm phán: Ông Phan Huy Cường, ông Vũ Quang Huy

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương- *Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội*

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Thủy- *Kiểm sát viên.*

Ngày 09 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 793/2018/TLPT- HS ngày 03 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Tiến TT do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đối với bản án hình sự sơ thẩm số 158/2018/HS- ST ngày 24 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện ..., thành phố Hà Nội.

*** Bị cáo bị kháng nghị: Nguyễn Tiến TT;** sinh ngày ...; nơi cư trú: ..., Bắc Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn HH và bà Nguyễn Thị YY; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Ngày 25/9/2015 (*Bản án số 141/2015/HSST*), Tòa án nhân dân ..., Bắc BH xử phạt 12 tháng tù, cho hưởng án treo về tội Cường đoạt tài sản (*được coi là không có án tích theo điểm b khoản 1 Điều 107 Bộ luật Hình sự*); bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/5/2018; có mặt.

*** Ngoài ra, còn có bị hại và đương sự khác:** Không kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Đầu năm 2017, anh Nguyễn Văn TT (*sinh năm ...; trú tại: ..., Phú Thọ*) cho anh Nguyễn Văn QQ (*sinh năm ...; trú tại: ..., Phú Thọ*) vay là 36.000.000đồng và cho anh Nguyễn Văn Tn (*sinh năm ...; trú tại: ..., Phú Thọ*) vay là 27.000.000đồng; anh TT nhiều lần đòi nhưng anh Tn và anh QQ chưa trả nợ; anh TT có thỏa thuận với Nguyễn Tiến TT (*ở cùng nhà trọ tại ..., Hà Nội*) nếu Tiến TT giúp đòi được tiền nợ trong hạn 10 ngày thì Tiến TT sẽ được hưởng 50% số tiền đòi được; Tiến TT đồng ý và nhiều lần gọi điện liên lạc nhưng không gọi được và cũng không biết anh Tn và anh QQ đang ở đâu. Quá hạn 10 ngày theo thỏa thuận, Tiến TT không đòi được tiền nợ nhưng vẫn yêu cầu anh TT phải trả 15.000.000đồng tiền công; anh TT không đồng ý thì Tiến TT đe dọa nên anh TT sợ và hẹn ngày 26/5/2018 sẽ trả tiền; do Tiến TT về Bắc Giang nên anh TT thay đổi nhà trọ và chuyển đi nơi khác. Đến hẹn, Tiến TT sử dụng điện thoại di động (*không nhớ số thuê bao*) liên lạc với anh TT theo số thuê bao ... nhưng không liên lạc được.

Khoảng 13 giờ ngày 26/5/2018, Tiến TT thuê anh Nguyễn Hồng SS (*sinh năm ...; trú tại: ..., Bắc Giang*) lái xe taxi của hãng 89 (*biển kiểm soát: 98A- ...*) chở Tiến TT về Hà Nội; trên đường đi, Tiến TT mượn điện thoại di động của anh SS (*số ...*) liên lạc với Phạm Huy NN (*sinh năm ...; trú tại: ..., Thái Nguyên*) rủ đi chơi cùng và NN hẹn đón tại Làng Phú Mỹ (*Mỹ Đình 2, Nam Từ Liêm, Hà Nội*); khi gặp nhau, NN “*thế đi đâu đấy*”, Tiến TT nói “*sang ... có thằng nó hẹn trả tiền lương*”; NN nói “*để tôi rủ thằng em đi cùng*” rồi NN gọi điện thoại Nguyễn Thế DD (*sinh năm ...; trú tại: ... Hà Giang- bạn anh NN*) đi cùng, DD hẹn đón tại đường Lê Đức Thọ (*Mỹ Đình 2, Nam Từ Liêm, Hà Nội*); sau khi đón NN và DD, Tiến TT gọi thêm đối tượng Cương (*chưa xác định được nhân thân*) và đón Cương ở cổng Làng

Phú Mỹ; Cương lên xe và hỏi “*đi đâu đấy*”, Tiến TT nói “*sang ... lấy tiền, hôm nay nó hẹn trả tiền lương*”.

Khoảng 16 giờ cùng ngày 26/5/2017, tại nhà trọ ở thôn ... (... , Hà Nội), Tiến TT dùng chìa khóa mở cửa, vào nhà và lên tầng hai tìm anh TT; SS và Cương đi theo Tiến TT, DD và NN đứng dưới tầng một. Vào phòng trọ của anh TT, Tiến TT phát hiện anh TT đã chuyển hết đồ đạc. Tiến TT lên tầng ba vào phòng trọ của mình lấy quần áo của mình cho vào ba lô rồi quay lại tầng hai thì phát hiện anh Nguyễn Văn BH (*sinh năm ...; trú tại: ... , Phú Thọ; là anh họ của anh TT*) đang nằm trong phòng trọ của anh BH. Tiến TT vào phòng hỏi “*mấy thằng kia đi đâu hết rồi*”, anh BH nói “*anh vừa ngủ dậy anh không biết chúng nó đi đâu*”. Tiến TT nói “*gọi điện thoại cho TT xem nó đang ở đâu*”, anh BH trả lời “*điện thoại của anh hết tiền, không gọi được*”. Tiến TT nói “*đọc số điện thoại của TT đi*”. Anh BH đọc số điện thoại của anh TT thì Tiến TT sử dụng điện thoại mượn của anh SS từ trước liên lạc nhưng đầu máy bên kia nói “*nhầm máy rồi*”. Tiến TT nói với anh BH “*các ông định lừa tôi à, tiền các ông hứa hôm nay trả tôi các ông định tính thế nào đây*”; anh BH nói “*cái đấy em phải nói chuyện với TT chứ, bọn nó cầm hết tiền rồi*”. Tiến TT dùng tay tát vào mặt, dùng chân đá vào tay anh BH làm chiếc điện thoại di động LG của anh BH (*đang cầm trên tay*) văng vào tường, rơi vỡ. Tiến TT tiếp tục dùng chân, tay đánh anh BH và phát hiện chiếc chìa khóa xe máy của anh BH để tại đầu giường. Tiến TT cầm chìa khóa xe và nói “*tao lấy xe máy của mày, mày và thằng em mày tự giải quyết với nhau*”. Tiến TT tiếp tục lấy ví da của anh BH để tại đầu giường, mở ví và lấy giấy đăng ký mô tô, xe máy (*BKS: 19 F1- ...*) của anh BH rồi vứt trả lại ví. Anh BH bị đánh, sợ nên không dám phản ứng và cũng không dám kêu cứu. Khi Tiến TT đánh anh BH thì SS và Cương đứng ở hành lang, không tham gia đánh anh BH; còn DD và NN đứng dưới tầng một, không biết Tiến TT đánh anh BH và chiếm đoạt tài sản.

Tiến TT xách túi quần áo và xuống tầng một, lấy xe máy Honda Wave BKS: 19F1- ... của anh BH, dắt ra ngoài, khóa cửa rồi bảo Nam và DD lên taxi của anh SS về Bến xe Mỹ Đình trước. Tiến TT điều khiển xe máy (*chiếm đoạt của anh BH*) chở Cương về phố Trần Bình thì Cương xuống xe. Tiến TT điều khiển xe máy đến cửa hiệu cầm đồ “...” gặp chị ... Hòa (*sinh năm ...; trú tại: ..., Hà Nội*) đặt xe lấy 15.000.000đồng; chị Hòa hỏi “*xe máy có giấy tờ đăng ký không*”; Tiến TT nói “*có*” và đưa ra giấy đăng ký xe; chị Hòa xem và biết xe không chính chủ nên nói “*phải có giấy chứng minh nhân dân mới nhận cầm cố và chỉ cầm được giá 10.000.000đồng*”; Tiến TT đi đến Bến xe Mỹ Đình, gặp anh SS và nói “*cho mượn giấy chứng minh nhân dân có việc*”; đồng thời, Tiến TT mở cốp phụ lấy bản photocopy giấy chứng minh nhân dân của anh SS (*trên đường về Hà Nội, Tiến TT xem và biết anh SS có chứng minh nhân dân photocopy để trong cốp phụ*) và nhờ anh SS đi cùng; Nam và anh DD đã được anh SS chở đến Bến xe Mỹ Đình và đi về trước.

Tiến TT chở anh SS đến cửa hiệu cầm đồ “...”, bảo anh SS đứng ngoài chờ; Tiến TT vào trong, đưa giấy chứng minh nhân dân (*bản photocopy*) của anh SS; chị Hòa nhìn thấy ảnh trên chứng minh nhân dân và anh SS là một người nên nhận cầm cố xe và giao cho Tiến TT đủ 10.000.000đồng. Tiến TT đề nghị chị Hòa cho chuộc lại chiếc điện thoại di động Iphone6 và điện thoại di động HTC mà Tiến TT cầm cố từ trước hết 3.200.000đồng; Tiến TT trả tiền thuê xe ôm là 50.000đồng và bảo anh SS chở về huyện Hiệp Hòa, Bắc Giang; Tiến TT trả tiền cước taxi là 1.000.000đồng, gửi anh SS cầm hộ 4.000.000đồng; Tiến TT còn 1.750.000đồng và tiêu sài cá nhân hết.

Ngày 27/5/2018, Tiến TT điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Dream II không gắn biển kiểm soát (*số khung RLHHA0608WY036603; số máy HA05E0036577; Tiến TT khai mượn bạn xã hội là Hoàng*) gặp anh SS tại Hiệp Hòa, Bắc Giang để nhận lại 4.000.000đồng đã gửi thì bị Cơ quan điều tra phát hiện, đưa về trụ sở Công an để làm việc (*bút lục 99*).

Cơ quan điều tra đã thu giữ các vật chứng: Thu giữ của bị hại Nguyễn Văn BH 01 điện thoại di động LG (*bị vỡ màn hình*); thu giữ của chị ... Hòa 01 chiếc xe máy Honda Wave (BKS: ...), 01 giấy đăng ký mô tô xe máy (*mang tên Nguyễn Văn BH*) và 01 giấy chứng minh nhân dân (*mang tên Nguyễn Hồng SS- bản photocopy*); thu của Nguyễn Tiến TT 01 điện thoại di động HTC và 01 điện thoại di động Iphone, 01 xe máy Honda Dream II (*không gắn biển kiểm soát*) và 4.000.000đồng; thu giữ của anh Nguyễn Hồng SS 01 điện thoại di động Iphone 6 màu ghi xám; thu giữ của Phạm Huy NN 01 điện thoại di động Vertu và 01 điện thoại di động BUK; thu giữ của Nguyễn Thế DD 01 điện thoại di động Iphone; thu giữ của bà ...YY (*mẹ của Tiến TT*) là 11.000.000đồng (*để hoàn trả cho chị ... Hòa là 10.000.000đồng và bồi thường màn hình điện thoại bị vỡ của anh Nguyễn Văn BH là 1.000.000đồng*).

Ngày 31/7/2018, Bệnh viện nhiệt đới Trung ương xác định thương tích của anh Nguyễn Văn BH như sau: Đau đầu vùng TD (T); Chấn thương phần mềm, bầm tím tụ máu dưới da vùng bả vai 2 bên; không có vết thương rách da, không tụ máu dưới da đầu. CT scanner: Hiện tại chưa phát hiện tổn thương sọ não.

Ngày 10/8/2018, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ thương tích bị hại nhưng anh Nguyễn Văn BH từ chối khám thương và từ chối đi giám định tỷ lệ thương tích.

Hội đồng định giá thường xuyên để định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện ... kết luận: Chiếc xe máy Honda Wave BKS: 29F1—... (*của anh Nguyễn Văn BH bị chiếm đoạt*) trị giá 13.300.000 đồng, chiếc điện thoại di động LG bị vỡ, thiệt hại trị giá 1.000.000đồng.

Đối với hành vi của Tiến TT dùng chân đá anh Nguyễn Văn BH, vô ý làm rơi chiếc điện thoại di động LG, vỡ màn hình (*trị giá 1.000.000đồng*) không cấu thành tội phạm Cố ý làm hư hỏng tài sản.

Đối với anh Nguyễn Hồng SS (lái xe taxi): Không được Tiến TT bàn bạc, phân công và không tham gia đánh, đe dọa bị hại nên không đồng phạm Cướp tài sản; thấy Tiến TT đánh người nên anh SS sợ và đi ra hành lang đứng, không biết chiếc xe máy Tiến TT sử dụng là tài sản do phạm tội mà có nên không đủ căn cứ xác định anh SS phạm tội Không tổ giác tội phạm; vì vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với anh SS.

Đối với các anh Nguyễn Thế DD và Phạm Huy NN: Không được Tiến TT bàn bạc, phân công và không tham gia đánh, đe dọa và chiếm đoạt tài sản nên không đồng phạm tội Cướp tài sản. Với các tài liệu, chứng cứ thu thập được, không đủ căn cứ xác định anh NN và anh DD phạm tội Không tổ giác về tội phạm; vì vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với người tên Cương (chưa xác định được nhân thân): Không tham gia đánh, đe dọa anh BH và chiếm đoạt xe máy; Tiến TT khai quen Cương tại Bến xe khách Mỹ Đình và không biết nơi cư trú; do không lấy được lời khai nên không đủ căn cứ xử lý Cương về hành vi đồng phạm Cướp tài sản và hành vi không tổ giác tội phạm.

Đối với chị ... Hòa (cầm cố chiếc xe Honda Wave BKS: 19F1-...): Xe có giấy đăng ký và chứng minh nhân dân; chị Hòa không biết tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với chị Hòa.

Đối với chiếc xe máy không biến kiểm soát do Tiến TT mượn của Hoàng: Tiến TT khai không biết nơi cư trú của Hoàng; kết quả xác minh xác định chiếc xe máy này là vật chứng của vụ án Trộm cắp tài sản và thuộc thẩm quyền điều tra của Cơ quan điều tra huyện ... nên Cơ quan điều tra Công an huyện ... đã tách tài liệu, vật chứng và bàn giao cho Cơ quan điều tra Công an huyện ..., tỉnh Bắc Ninh giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 10/9/2018 (bút lục số 48), bà Nguyễn Thị YY (mẹ của Nguyễn Tiến Tiến TT) đã giao nộp 11.000.000đồng để khắc phục hậu quả cho Tiến TT; Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả cho chị ... Hòa

là 10.000.000đồng, trả cho anh Nguyễn Văn BHI à 1.000.000đồng; chị Hòa không có yêu cầu gì về dân sự.

Bị hại là anh Nguyễn Văn BH: Đã nhận lại tài sản là chiếc xe máy bị chiếm đoạt, đã nhận bồi thường là 1.000.000đồng (về thiệt hại đối với chiếc điện thoại di động); anh BH đề nghị xử lý nghiêm đối với Nguyễn Tiến TT và không có yêu cầu gì về dân sự.

** Tại bản án hình sự sơ thẩm số 158/2018/HSST ngày 24/10/2018, Tòa án nhân dân huyện ..., thành phố Hà Nội đã quyết định:*

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến TT phạm tội Cướp tài sản.

- Áp dụng khoản 1 Điều 168, các điểm b và s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến TT 52 tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 27/5/2018;

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước số tiền 4.000.000đồng đã thu giữ của bị cáo Nguyễn Tiến TT.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 09/11/2018 (*bút lục 337- 339*), Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội có Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 30/QĐ-VKSHN, đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội sửa Bản án sơ thẩm, giảm hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Tiến TT và không tịch thu sung công đối với 4.000.000đồng đã thu giữ của bị cáo.

Bị cáo, bị hại và đương sự trong vụ án không kháng cáo đối với bản án sơ thẩm.

** Tại phiên tòa phúc thẩm, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội giữ nguyên nội dung Quyết định kháng nghị; đề nghị*

Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận Kháng nghị và sửa một phần bản án sơ thẩm, theo hướng:

Áp dụng khoản 1 Điều 168, các điểm b và s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến TT từ 40 tháng đến 46 tháng tù về tội Cướp tài sản;

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; trả lại bị cáo Nguyễn Tiến TT đối với 4.000.000đồng đã thu giữ của bị cáo;

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phù hợp các Điều 336 và 337 Bộ luật Tố tụng hình sự về chủ thể và thời hạn kháng nghị nên Hội đồng xét xử xét kháng nghị theo quy định của pháp luật.

[2] *Về nội dung:* Lời khai của bị cáo Nguyễn Tiến TT tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại cấp sơ thẩm, lời khai của bị hại, người có quyền lợi liên quan đến vụ án và những người làm chứng, phù hợp các vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án- Đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ ngày 26/5/2018, tại nơi thuê trọ của anh Nguyễn Văn BH (*địa chỉ: ..., Thành phố Hà Nội*), Nguyễn Tiến TT đã dùng tay, chân tấn công và đánh anh Nguyễn Văn BH để chiếm đoạt 01 xe máy Honda Wave (*biển kiểm soát 19F1-...*) của anh Nguyễn Văn BH (*trị giá là 13.300.000đồng*); hành vi của Nguyễn Tiến TT đã phạm tội Cướp tài sản; tội phạm và hình phạt được quy định tại

khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự; bản án sơ thẩm đã quy kết bị cáo theo tội danh và điều luật viện dẫn là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] *Xét kháng nghị giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét thấy:* Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Tiến TT là rất nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm sức khỏe và quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương nên cần xử lý nghiêm minh để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Bị cáo Nguyễn Tiến TT không có các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; ngày 25/9/2015, Tòa án nhân dân ... đã xử phạt bị cáo Tiến TT 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội Cường đoạt tài sản- bị cáo dưới 18 tuổi và bị kết án về tội nghiêm trọng nên theo điểm b khoản 1 Điều 107 Bộ luật Hình sự thì bị cáo được xác định là chưa có án tích; bị cáo “*Thành khẩn khai báo*” và “*tự nguyện bồi thường*” là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo các điểm b và s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Trên cơ sở đánh giá về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, hậu quả xảy ra và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, Bản án sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến TT 52 tháng tù về tội Cướp tài sản là có căn cứ, đúng pháp luật; vì vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng nghị giảm nhẹ hình phạt, giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm về tội danh, điều luật áp dụng và hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Tiến TT; đủ tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[4] *Đối với 4.000.000đồng đã thu giữ của bị cáo, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét thấy:* Sau khi chiếm đoạt tài sản của bị hại, bị cáo đã cầm cố xe máy và nhận 10.000.000đồng, gửi anh SS 4.000.000đồng rồi bị thu giữ; bị cáo tích cực tác động và gia đình bị cáo đã tự nguyện giao nộp 11.000.000đồng để bồi thường, bồi hoàn thay bị cáo và gia đình bị cáo không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả; như vậy, khoản tiền 4.000.000đồng

này không phải là khoản thu lợi bất chính, Bản án sơ thẩm đã quyết định tịch thu sung công là không đúng quy định tại khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị và sửa bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng theo nội dung Kháng nghị và đề nghị của Kiểm sát viên trình bày tại phiên tòa phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo quy định tại Điều 343 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 23 Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án.

[7] *Vì các lẽ trên;*

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận một phần Quyết định kháng nghị số 30/QĐ- VKSHN ngày 09/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội và sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 158/2018/HS- ST ngày 24/10/2018 của Toà án nhân dân huyện ..., thành phố Hà Nội đối với bị cáo Nguyễn Tiến Tiến TT, như sau:

* Áp dụng khoản 1 Điều 168, các điểm b và s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến TT 52 (*năm mươi hai*) tháng tù về tội Cướp tài sản; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/5/2018.

* Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại bị cáo Nguyễn Tiến TT 4.000.000đồng đã thu giữ của bị cáo và chuyển vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện ... (theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 08/10/2018 tại Kho bạc Nhà nước ...).

2. Bị cáo Nguyễn Tiến TT không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Quyết định của bản án sơ thẩm về án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Trại tạm giam số 1- CAHN;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện ...;
- Công an huyện ...;
- TAND huyện ...;
- Chi cục THADS huyện ...;
- Bị cáo bị kháng nghị (qua trại TG);
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

PHẠM NĂNG THÀNH